

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

Số: 3021/KH-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Thuận, ngày 25 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 696/QĐ-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 696/QĐ-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 696*) và Kế hoạch số 201-KH/TU ngày 17/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 Khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 201*); Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung của Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 201, nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cấp, các ngành và toàn thể xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI tại Hội nghị lần thứ 6 về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 20*).

2. Quán triệt sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước trong việc phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

3. Phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục hạn chế, bất cập, tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 20, Quyết định số 696 và Kế hoạch số 201.

4. Xác định các nội dung, nhiệm vụ cụ thể để các Sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 20, Quyết định số 696 và Kế hoạch số 201:

a) Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tham mưu, phối hợp với cấp ủy cùng cấp tổ chức học tập, quán triệt làm rõ các quan điểm, mục tiêu và giải pháp của Nghị quyết số 20, Quyết định số 696 và Kế hoạch số 201 đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị và quần chúng nhân dân.

b) Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận có kế hoạch tổ chức tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết số 20, Quyết định số 696 và Kế hoạch số 201 cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Khoa học và Công nghệ làm đầu mối thông báo các chủ trương, phương hướng về khoa học và công nghệ của Đảng và Nhà nước đến các đơn vị khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh.

2. Nâng cao, phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền các cấp trong triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 20, Quyết định số 696 và Kế hoạch số 201:

a) Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp, nhất là người đứng đầu quan tâm thúc đẩy phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực, địa phương thuộc phạm vi quản lý của mình; xác định kết quả thực hiện nhiệm vụ này là một trong những tiêu chí, thước đo đánh giá về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước.

b) Trong quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, địa phương phải có nội dung ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ như là một nội dung quan trọng; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị.

c) Giao Sở Nội vụ nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo bổ sung tiêu chí về thúc đẩy phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật vào hệ thống tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng của tỉnh trong năm 2020.

3. Rà soát, hoàn thiện chính sách của tỉnh về đầu tư, tài chính và doanh nghiệp để đồng bộ với các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ:

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đối chiếu các quy định hiện hành của Trung ương, của tỉnh về tài chính cho khoa học và công nghệ để tiếp tục hoàn thiện các quy

định về xây dựng dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí nhằm đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tham mưu triển khai thực hiện trong điều kiện của tỉnh các chính sách về đầu tư công để khuyến khích hợp tác công - tư trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, hình thành trung tâm mô phỏng tại tỉnh; chuyển giao, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh;

- Tham mưu các chính sách tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới;

- Tham mưu cơ chế, chính sách, giải pháp khuyến khích các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp của tỉnh hoặc thành lập các cơ sở nghiên cứu và phát triển ở Ninh Thuận.

c) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tham mưu các chính sách của tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển mạnh tại tỉnh hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo;

- Tham mưu hoàn thiện chính sách, cơ chế hỗ trợ để khuyến khích các tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, thành lập và đưa vào hoạt động các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp; cơ chế hỗ trợ phát triển các nhóm nghiên cứu trẻ tiềm năng, các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

4. Tăng cường công tác nghiên cứu, đẩy nhanh việc ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến để phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù có tính cạnh tranh cao của địa phương:

a) Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh và các Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ xác định nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh theo hướng:

- Tập trung cho nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ phát triển các sản phẩm trọng điểm, chủ lực có lợi thế của tỉnh Ninh Thuận thành các sản phẩm có chất lượng tốt, quy mô lớn, đảm bảo cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu;

- Ưu tiên tập trung nguồn lực của tỉnh để nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao trong các lĩnh vực. Trong công nghiệp, ưu tiên các ngành công nghiệp mới, công nghiệp chế tạo, năng lượng sạch, chế biến và công nghệ môi trường. Trong nông nghiệp, ưu tiên các hoạt động nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh học, nghiên cứu chuyển đổi cây trồng phù hợp để thích ứng với hạn hán, biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học y học, phát triển các ngành khoa học phục vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe con người.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng và hoàn thiện hạ tầng thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác nghiên cứu và quản lý.

5. Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ:

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Đề xuất giải pháp về sắp xếp tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng,... nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả bộ máy và đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế, phương thức đề cử cán bộ khoa học của tỉnh đi làm việc, học tập tại các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp...;

- Rà soát, sắp xếp lại hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo hướng giảm đầu mối trung gian, tập trung phát triển về trình độ, chất lượng hoạt động; kiên quyết thực hiện cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập gắn với trách nhiệm giải trình, chịu sự đánh giá độc lập.

b) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai các chương trình khoa học và công nghệ cụ thể, dựa trên thế mạnh của tỉnh nhằm thu hút các nhà khoa học, chuyên gia giỏi tham gia; tăng cường mời các nhà khoa học có uy tín tham gia các Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của các hội đồng;

- Tham mưu triển khai các chương trình hợp tác về khoa học và công nghệ đã ký kết với Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh,...;

- Tuyển chọn một số đơn vị khoa học và công nghệ công lập, có tiềm năng phát triển, đáp ứng đủ điều kiện tham mưu cấp có thẩm quyền đầu tư các trang thiết bị hiện đại, phát triển nhân lực khoa học và công nghệ để đảm nhiệm vai trò tiên phong, dẫn dắt trong ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ của tỉnh;

- Tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về mức hỗ trợ thu hút các nhà khoa học, chuyên gia giỏi ngoài tỉnh về làm việc tại các tổ chức khoa học và công nghệ của tỉnh và hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ tại chỗ.


III. Tổ chức thực hiện:

1. Căn cứ các nội dung nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đạt kết quả. Định kỳ, trước ngày 15 tháng 11 hằng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 15 tháng

12, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện và tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tiếp theo để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan đơn vị kịp thời báo cáo bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận: 

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMT TQVN tỉnh;
- Các Hội, Đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, Khối NCTH;
- Lưu: VT. QMT

CHỦ TỊCH




Lưu Xuân Vĩnh